

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1324/UBND-NN

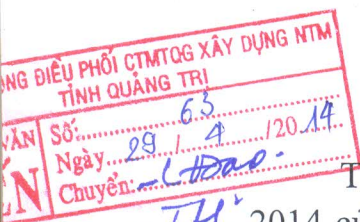
Quảng Trị, ngày 28 tháng 4 năm 2014

V/v báo cáo kết quả triển khai thực
hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM



Kính gửi:

- Văn phòng Điều phối Chương trình NTM tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thạch.



Thực hiện Công văn số 67/VPĐP-TT&HTQT ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Văn phòng Điều phối Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh căn cứ đề nghị của Văn phòng Điều phối Trung ương tại Công văn số 67/VPĐP-TT&HTQT ngày 23 tháng 4 năm 2014 và đề cương (sao gửi kèm), hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thạch báo cáo kết quả triển khai thực thực hiện Chương trình của theo đúng kế hoạch.

Yêu cầu Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh và UBND xã Vĩnh Thạch khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục PTNT Quảng Trị;
- Lưu: VT, NN.

**TL. CHỦ TỊCH
Q. CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Anh Tuấn

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
CHƯƠNG TRÌNH MTQG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **67** /VPĐP-TT&HTQT
V/v báo cáo kết quả thực hiện
chương trình MTQG xây dựng NTM

Hà Nội, ngày **23** tháng 4 năm 2014

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ	
Số: 6509	Kính gửi: Ban chỉ đạo tỉnh <i>Quảng Trị</i>
Ngày: 25/4	
Chức vụ: N	

Thực hiện kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm xây dựng nông thôn mới nhằm rút kinh nghiệm trong chỉ đạo chương trình và kịp thời biểu dương các điển hình tiêu biểu trong thực hiện phong trào “cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Văn phòng Điều phối Trung ương đề nghị một số huyện, xã báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới đến tháng 4/2014 theo đề cương đính kèm.

Văn bản báo cáo đề nghị gửi về Văn phòng Điều phối Trung ương Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trước ngày 05/5/2014 theo địa chỉ: Số 02 Ngọc Hà – Ba Đình – Hà Nội, điện thoại: 04.38438617; email: ngatbh.ptnt@mard.gov.vn hoặc bhngat74@gmail.com./.

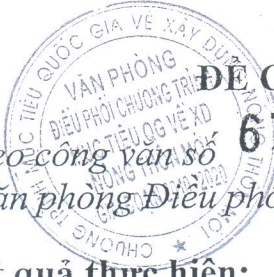
Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam (để b/c);
- Lưu: VT, TTHTQT

CHÁNH VĂN PHÒNG



Tăng Minh Lộc

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO (cấp xã)**

(Kèm theo công văn số **67** /VPĐP-TT&HTQT ngày **23** tháng **4** năm 2014
của Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới)

1. Kết quả thực hiện:

a. Đến tháng 12/2011.

b. Đến tháng 4/2014.

- Công tác quy hoạch

+ Quản lý quy hoạch (công bố quy hoạch, xây dựng quy ước, ...)

+ Bổ sung quy hoạch (những quy hoạch cần bổ sung, rà soát, lý do, ...)

- Phát triển sản xuất

+ Số mô hình sản xuất hàng hóa đã hoàn thiện (quy mô, loại hình, đánh giá về tác động của mô hình đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế...)

+ Kết quả về nâng cao thu nhập, giảm nghèo (cụ thể về mức thu nhập, tỷ lệ hộ nghèo ...)

+ Tổ chức sản xuất có hiệu quả (các loại hình, đánh giá, ...)

- Cơ sở hạ tầng

+ Khối lượng công việc đã hoàn thành (2011-2013).

+ Khối lượng dự kiến thực hiện năm 2014 (khối lượng, kinh phí, nguồn)

+ Đánh giá về những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục

- Văn hóa - Giáo dục - Y tế

+ Những hoạt động đã triển khai liên quan đến văn hóa, giáo dục, ...

+ Đánh giá về những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục

- Môi trường

+ Khối lượng công việc hoàn thành (2011-2013).

+ Khối lượng dự kiến thực hiện năm 2014

+ Đánh giá về những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục

- Nguồn lực: Lũy kế đến năm 2013, trong đó:

+ Giai đoạn 2009-2011

+ Giai đoạn 2011-2013 (TW; Địa phương; Tín dụng; Dân đóng góp; Doanh nghiệp).

+ Những thuận lợi, khó khăn trong huy động nguồn lực.

b) Đánh giá chung: Đánh giá về tình hình thực hiện và khối lượng hoàn thành các tiêu chí, đặc biệt là những tiêu chí bị giảm

- Mặt được: Số tiêu chí tăng; số tiêu chí được tiếp tục duy trì

- Mặt tồn tại:

+ Số tiêu chí chưa đạt: Nguyên nhân, giải pháp thực hiện

+ Số tiêu chí bị giảm: Nguyên nhân và giải pháp

2. Đề xuất của địa phương

a) Mục tiêu

b) Nội dung

c) Nguồn lực

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO (cấp huyện)

(Kèm theo công văn số **67** /VPĐP-TT&HTQT ngày **23** tháng **4** năm 2014 của Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới)

1. Kết quả thực hiện Chương trình đến tháng 12/2013:

- a) Công tác chỉ đạo, điều hành
- b) Công tác tuyên truyền, vận động
- c) Công tác đào tạo, tập huấn
- d) Huy động nguồn lực chung

2. Kết quả thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới

a) Công tác quy hoạch

- + Quản lý quy hoạch (công bố quy hoạch, xây dựng quy ước, ...)
- + Bổ sung quy hoạch (những quy hoạch cần bổ sung, rà soát, lý do, ...)

b) Phát triển sản xuất

- + Số mô hình sản xuất hàng hóa đã hoàn thiện (quy mô, loại hình, đánh giá về tác động của mô hình đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế...)
- + Kết quả về nâng cao thu nhập, giảm nghèo (cụ thể về mức thu nhập, tỷ lệ hộ nghèo ...)
- + Tổ chức sản xuất có hiệu quả (các loại hình, đánh giá, ...)

c) Cơ sở hạ tầng

- + Khối lượng công việc đã hoàn thành (2011-2013).
- + Khối lượng dự kiến thực hiện năm 2014 (khối lượng, kinh phí, nguồn)
- + Đánh giá về những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục

d) Văn hóa - Giáo dục - Y tế

- + Những hoạt động đã triển khai liên quan đến văn hóa, giáo dục, ...
- + Đánh giá về những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục

đ) Môi trường

- + Khối lượng công việc hoàn thành (2011-2013).
- + Khối lượng dự kiến thực hiện năm 2014
- + Đánh giá về những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục

e) Kết quả tổng hợp thực hiện theo Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM

Số xã đạt số tiêu chí theo 5 nhóm, số xã đạt từng tiêu chí.

g) Nguồn lực: Lũy kế đến năm 2013, trong đó:

- + Giai đoạn 2009-2011
- + Giai đoạn 2011-2013 (TW; Địa phương; Tín dụng; Dân đóng góp; Doanh nghiệp).
- + Những thuận lợi, khó khăn trong huy động nguồn lực.

h) Đánh giá chung: Đánh giá về tình hình thực hiện và khối lượng hoàn thành các tiêu chí, đặc biệt là những tiêu chí bị giảm

- Mặt được: Số tiêu chí tăng; số tiêu chí được tiếp tục duy trì
- Mặt tồn tại:
 - + Số tiêu chí chưa đạt: Nguyên nhân, giải pháp thực hiện
 - + Số tiêu chí bị giảm: Nguyên nhân và giải pháp

3. Kế hoạch triển khai những năm tới:

a) Chỉ số chung

- Số xã đạt chuẩn.
- Số tiêu chí đạt chuẩn bình quân của nhóm phân đầu đạt chuẩn 2015, 2020: số tiêu chí/xã.

- Số tiêu chí đạt chuẩn bình quân của nhóm xã còn lại: số tiêu chí/xã.
- Số tiêu chí đạt chuẩn bình quân chung của toàn huyện: số tiêu chí/xã.
- Số xã khó khăn trong nhóm 5.
- Các mục tiêu khác.

b) Công tác quản lý, chỉ đạo Chương trình

c) Công tác tuyên truyền, vận động và thi đua xây dựng NTM

d) Công tác đào tạo, tập huấn

đ) Huy động và bố trí nguồn lực

- Nguồn ngân sách trực tiếp cho Chương trình (Trung ương, địa phương); vốn lồng ghép từ các dự án, chương trình có mục tiêu; nguồn lực huy động doanh nghiệp và nhân dân, những giải pháp huy động nguồn lực xây dựng NTM.

- Phân tách bổ sung thêm nguồn ngân sách Trung ương từ vốn Trái phiếu Chính phủ cho Chương trình NTM.

- Kế hoạch vốn thực hiện triển khai Chương trình cho năm tới và dự kiến cuối giai đoạn.

e) Về chỉ đạo thực hiện các nội dung xây dựng NTM

- Lập quy hoạch và đề án xây dựng NTM

- + Rà soát chất lượng quy hoạch chung;

- + Lập quy hoạch chi tiết;

- + Xây dựng đề án cấp xã.

- Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân

- Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu

- Về phát triển giáo dục, y tế, văn hoá và bảo vệ môi trường

- Về xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và gìn giữ an ninh, trật tự xã hội.

4. Đề xuất của địa phương

a) Mục tiêu

b) Nội dung

c) Nguồn lực

DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

- **07 huyện:** Hải Hậu (Nam Định); Nam Đàn (Nghệ An); Phú Ninh (Quảng Nam); K'Bang (Gia Lai); Phước Long (Bạc Liêu); Đơn Dương (Lâm Đồng); Hòa Vang (TP. Đà Nẵng).

- **16 xã:** Thanh Chấn (Điện Biên); Trường Hà (Cao Bằng); Tân Trào (Tuyên Quang); Tân Thịnh (Bắc Giang); Thụy Hương (TP. Hà Nội); Hải Đường (Nam Định); Mường Chanh (Thanh Hóa); Gia Phố (Hà Tĩnh); Vĩnh Thạch (Quảng Trị); Tam Phước (Quảng Nam); Tân Hội (Lâm Đồng); Tân Thông Hội (TP. Hồ Chí Minh); Tân Lập (Bình Phước); Mỹ Long Nam (Trà Vinh); Hòa An (Đồng Tháp); Định Hòa (Kiên Giang).